

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **142/2019/HSST**

Ngày 01/7/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Thủy; Bà Trần Thị Thủy;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2019/TLST-HS, ngày 19/6/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thị T; Sinh năm: 1979 tại H; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 1, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn P; Sinh năm 1955; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: Bùi Thị Th; Sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Hưu trí; Có chồng là Nguyễn Văn A; Có hai con (Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty MMM; Địa chỉ: Khu B, khu đô thị mới A, quận 2, thành phố H; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn K; Địa chỉ: Tổ 2, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/3/2019, bị cáo Bùi Thị T đến Trung tâm thương mại MMM thuộc phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để mua hàng tiêu dùng. Khi vào siêu thị, bị cáo mang theo một túi xách giả da màu đỏ và một chiếc áo khoác màu đen để vào xe đẩy để đi mua hàng. Sau khi chọn xong các mặt hàng muốn mua, bị cáo nảy sinh ý định lấy đồ ăn trong siêu thị để sử dụng nên bị cáo đã xé bỏ túi bóng niêm phong chiếc túi xách của mình ra và đi đến các quầy hàng lấy

các túi đồ ăn gồm: 02 kg hạnh nhân; 0,645 kg chân gà nhập khẩu; 1,645 kg sườn non heo loại 1; 1,18 kg đuôi heo nhập khẩu; 1kg cá ngừ đại dương; 01kg cá trứng nhập khẩu; 01 kg cá thu cắt khúc; 02 gói mực nhồi hải sản; 1,815kg tôm sú; 1,42kg cá hồi nhập khẩu và bóc tem mã vạch trên các sản phẩm rồi cất vào túi xách mang theo và quần áo khoác gió lại để tránh khỏi sự kiểm soát tại cửa an ninh siêu thị. Sau đó, bị cáo đẩy xe hàng ra cửa số 21 của siêu thị để thanh toán. Bị cáo chỉ thanh toán tiền số hàng đã chọn để trong giỏ xe hết 330.000 đồng (có hóa đơn) còn số hàng đã bị bóc tem bị cáo để trong túi xách và quần vào trong áo khoác gió. Khi bị cáo mang hàng ra khỏi khu vực thanh toán và đến cửa an ninh thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: 02 gói hạnh nhân trọng lượng 2kg, 01 gói đuôi heo đông lạnh trọng lượng 1,180kg, tôm sú trọng lượng 1,815kg, sườn non heo loại 1 trọng lượng 1,645kg, chân gà đã đông trọng lượng 0,645 kg, cá ngừ đại dương cắt lát 01 gói, cá hồi phi lê không da nhập khẩu trọng lượng 1,420kg, mực nhồi hải sản 02 gói, cá thu cắt khúc trọng lượng 1kg, cá trứng nhập khẩu trọng lượng 1kg, một túi xách giả da màu đỏ kích thước 30x10x20cm và một áo khoác màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 25/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: Chân gà nhập khẩu 0,645kg trị giá 39.023 đồng; Sườn non heo loại 1: 1,645kg trị giá 230.136 đồng; Đuôi heo nhập khẩu: 1,18kg trị giá 116.702 đồng; Hạnh nhân nguyên hạt 2kg trị giá 900.000 đồng; Cá ngừ đại dương 1kg trị giá 119.000 đồng; Cá trứng nhập khẩu 1kg trị giá 129.000 đồng; Cá thu cắt khúc 1kg trị giá 69.500 đồng; Mực nhồi hải sản 02 gói trị giá 132.800 đồng; Tôm sú 1,815 kg trị giá 778.635 đồng; Cá hồi nhập khẩu 1,42kg trị giá 781.000 đồng; Tổng trị giá tài sản là 3.295.796 đồng.

Ngày 02/4/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả số tài sản trên cho Công ty MMM. Công ty không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại Bản cáo trạng số 133/CT-VKS, ngày 13/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố truy tố bị cáo Bùi Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị T mức án từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 14 đến 20 tháng; Về dân sự: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một túi xách giả da và một áo khoác màu đen thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 15/3/2019, tại Trung tâm thương mại MMMt thuộc Công ty MMM, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Bùi Thị T có hành vi lén lút chiếm đoạt một số mặt hàng thực phẩm đông lạnh gồm cá, tôm, mực, hạnh nhân, chân gà, sườn non, đuôi heo với tổng trị giá tài sản là 3.295.796 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại là có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì nên không xét.

Về vật chứng: Một túi xách giả da và một áo khoác màu đen thu giữ của bị cáo, liên quan đến tội và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3.1. Tịch thu tiêu hủy một túi xách giả da màu đỏ kích thước 30x10x20cm và một áo khoác màu đen đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 180 ngày 14/6/2019).

3.2. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND; TAND TP Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Loan